UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 6128 /STC-KHĐT	*An Giang, ngày 02 tháng 7 năm 2026*
V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 02/7/2026	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

- Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 02 tháng 7 năm 2026, toàn tỉnh giải ngân **8.698.276** triệu đồng (tăng hơn so với ngày 01/7/2026 là 34.261 triệu đồng), đạt tỷ lệ như sau:

+ Đạt 30,33% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (28.682.444 triệu đồng, bao gồm số vốn bổ sung và bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 19.984.168 triệu đồng.

+ Đạt 31,36% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.739.130 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 19.040.854 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

+ Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh: giải ngân 583.789/ 2.444.392 triệu đồng, đạt tỷ lệ 23,88%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 1.534 triệu đồng.

+ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang: giải ngân 453.732 / 2.195.974 triệu đồng, đạt tỷ lệ 20,66%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 4.794 triệu đồng.

+ Ban Quản lý dự án tỉnh: giải ngân 1.202.772 / 6.054.533 triệu đồng, đạt tỷ lệ 19,87%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 4.081 triệu đồng.

+ Sở Xây dựng: giải ngân 2.234.441 / 6.474.921 triệu đồng, đạt tỷ lệ 34,51%, giá trị giải ngân tăng so với ngày hôm qua 0 triệu đồng.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 04 đơn vị gồm:

(1) Ban Quản lý dự án tỉnh: 4.081 triệu đồng;

(2) Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: 1.534 triệu đồng;

(3) Ban Quản lý dự án ĐTXD các Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh: 4.794 triệu đồng;

(4) Sở Khoa học Công nghệ: 10.376 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 19 đơn vị gồm:

Ngọc Chúc (28 triệu đồng); Sơn Kiên (85 triệu đồng); Vĩnh Tuy (409 triệu đồng); Vĩnh Gia (5 triệu đồng); Hòn Đất (274 triệu đồng); Long Phú (794 triệu đồng); Vĩnh Xương (1.284 triệu đồng); Định Hòa (327 triệu đồng); Tri Tôn (32 triệu đồng); Giang Thành (1.619 triệu đồng); Hòa Lạc (439 triệu đồng); Thạnh Mỹ Tây (512 triệu đồng); Tô Châu (4.092 triệu đồng); Châu Phú (21 triệu đồng); Phú Lâm (16 triệu đồng); Cù Lao Giêng (677 triệu đồng); Vĩnh Thông (2.558 triệu đồng); Vĩnh Thạnh Trung (7 triệu đồng); Bình Hòa (2 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 06 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Sở Xây dựng; Công an tỉnh.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 48 đơn vị gồm:

Đông Thái; Hòa Hưng; Ngọc Chúc, Giồng Riềng; Kiên Hải; Vĩnh Thuận; Long Thạnh; Hòa Thuận; Rạch Giá; Kiên Lương; Bình Sơn; Vĩnh Phong; An Minh; Chi Lăng; Ba Chúc; Vĩnh Hậu; Ô Lâm; Phú Hòa; An Biên; Tân Thạnh; Sơn Kiên; An Phú; Vĩnh Tuy; Vĩnh Gia; Vĩnh Bình; Thới Sơn; Hòn Đất; Tây Phú; Phú Quốc; Thạnh Hưng; Long Phú; Vĩnh Điều; Tân Châu; Khánh Bình; Gò Quao; Tịnh Biên; An Cư; Tây Yên; Vĩnh Xương; Định Hòa; Tân Hội; Phú Hữu; Vĩnh Hòa; Tri Tôn; Giang Thành; Vĩnh Hòa Hưng; Cô Tô; Đông Hòa.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 01 đơn vị gồm: Thổ Châu.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	102 xã, phường, đặc khu